

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày: 22/02/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thanh Hà.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Mỹ.

2. Ông Lý Viết Chấn.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bình - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên
tòa:** Ông Lâm Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019 tại Sân Vận động xã Ea Phê, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2019/TLST-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn M. Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1972. Nơi sinh: Tỉnh Thừa Thiên Huế.

Nơi cư trú: Thôn L 4, xã P, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông Nguyễn Văn T (chết) và con bà Hoàng Thị Q, sinh năm 1946. Gia đình bị cáo có 04 anh chị em ruột, bị can là con thứ 3.

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1976 và có con 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Pắc, từ ngày 16/01/2019 đến nay.

Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Thôn L 4, xã P, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

Có mặt.

- **Người làm chứng:** Ông Lê Xuân M, sinh năm: 1960.

Nơi cư trú: Thôn L 4, xã P, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 08/2018, một người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đến nhà Nguyễn Văn M, ở tại thôn L 4, xã P, huyện P gặp và hỏi bán pháo nổ, M đồng ý mua. Sau đó, M thỏa thuận mua 20.000.000 đồng pháo nổ các loại. Ngày 05/01/2019, người đàn ông trên chở pháo nổ đến giao và M cất giấu trong phòng ngủ nhà mình để bán kiếm lời trong dịp tết Nguyên đán. Đến khoảng 13 giờ ngày 16/01/2019, Công an huyện Krông Pắc phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Bản kết luận giám định số 994/C09B ngày 21/01/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- 861 vật hình bóng điện tròn dài 6,5cm, đầu hình cầu có đường kính 4cm bọc giấy màu xám, đầu hình trụ có đường kính 2,5cm, dài 2,5cm bọc giấy màu vàng được liên kết với một sợi dây màu xanh gửi giám định đều có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng trọng lượng 32,5kg.

- 29 cuộn dây bọc giấy màu đỏ, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ đường kính 0,5cm, dài 2,5cm liên kết với nhau thành tràng gửi giám định đều là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn liên tiếp. Tổng trọng lượng 4,2kg.

- 12 cuộn dây bọc giấy màu đỏ có chiều rộng 6cm, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ đường kính 1cm, dài 3cm liên kết với nhau thành tràng gửi giám định đều là pháo nổ, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn liên tiếp. Tổng trọng lượng là 18,5kg.

- 01 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 17cmx17cmx15cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 15cm, đường kính 2,3cm gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng trọng lượng là 2kg.

Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐG ngày 25/01/2019 của Hội đồng định giá huyện Krông Pắc, kết luận: Phòng xây diện tích 2,8m x 3,2m = 8,96m², trị giá 14.784.000 đồng, diện tích đất diện tích 2,8m x 3,2m = 8,96m², trị giá 15.232.000 đồng; 01 giường ngủ, trị giá 200.000 đồng và 01 tấm nệm ngủ, trị giá 150.000 đồng. Tổng giá trị: 30.366.000 đồng.

Vật chứng thu giữ được: 861 vật hình bóng điện tròn dài 6,5cm, đầu hình cầu có đường kính 4cm bọc giấy màu xám, đầu hình trụ có đường kính 2,5cm, dài 2,5cm bọc giấy màu vàng được liên kết với một sợi dây màu xanh; 29 cuộn dây bọc giấy màu đỏ, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ đường kính 0,5cm, dài 2,5cm liên kết với nhau thành tràng; 12 cuộn dây bọc giấy màu đỏ có chiều rộng 6cm, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ đường kính 1cm, dài 3cm liên kết với nhau thành tràng và 01 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 17cmx17cmx15cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 15cm, đường kính 2,3cm.

Căn phòng có diện tích $2,8m \times 3,2m = 8,96m^2$ và giường ngủ thuộc sở hữu của vợ chồng Nguyễn Văn M và Nguyễn Thị N.

Cáo trạng số 13/CT-VKS-HS ngày 28/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội: Buôn bán hàng cấm, theo điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã công bố, cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc giữ nguyên các quyết định truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng số 13/CT-VKS-HS ngày 28/01/2019. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Nguyễn Văn M phạm tội “Buôn bán hàng cấm”;
- Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 190, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 05 năm đến 06 năm tù.

Đối với hành vi của người đàn ông đã bán pháo nổ cho Nguyễn Văn M, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh xử lý.

Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Buộc Nguyễn Văn M nộp ngân sách nhà nước 15.183.000đ là giá trị $\frac{1}{2}$ căn phòng ngủ, 01 cái giường ngủ và 01 tấm nệm ngủ nơi bị cáo M dùng để cất giấu pháo nổ.

Tịch thu tiêu hủy 855 vật hình bóng điện tròn dài 6,5cm, đầu hình cầu có đường kính 4cm bọc giấy màu xám, đầu hình trụ có đường kính 2,5cm, dài 2,5cm bọc giấy màu vàng được liên kết với một sợi dây màu xanh; 29 cuộn dây bọc giấy màu đỏ, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ đường kính 0,5cm, dài 2,5cm liên kết với nhau thành tràng; 12 cuộn dây bọc giấy màu đỏ có chiều rộng 6cm, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ đường kính 1cm, dài 3cm liên kết với nhau thành tràng và 01 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 17cmx17cmx15cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 15cm, đường kính 2,3cm.

Bị cáo Nguyễn Văn M không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Krông Pắc lập ngày 16/01/2019, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi, có đủ cơ sở để kết luận:

[3] Ngày 05/01/2019, Nguyễn Văn M mua của người đàn ông (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) 57,2kg pháo nổ trị giá 20.000.000 đồng cất giấu trong phòng ngủ nhà mình ở tại thôn L 4, xã P, huyện P để bán kiếm lời, đến khoảng 13 giờ ngày 16/01/2019, Công an huyện Krông Pắc phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

[4] Bị cáo Nguyễn Văn M là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy có đủ khả năng để nhận thức việc buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích mua pháo về để bán kiếm lời, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi buôn bán pháo nổ với số lượng lớn (57,2 kg). Bị cáo đã vi phạm các quy định như: Chỉ thị 406/CT-TTg ngày 08/8/1994 của Thủ tướng chính phủ về việc cấm vận chuyển, buôn bán và đốt pháo. Nghị quyết số 05/CP ngày 11/10/1997 của Chính phủ về việc cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, Nghị định số 36/2009/NĐ-CP của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo. Vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Điều 190 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 05 năm đến 10 năm

g) Pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về pháo nổ. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản pháp luật: Cấm vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, bị cáo biết nhưng vẫn vi phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo là có căn cứ đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

[7] Về tính chất, mức độ của hành vi: Mặc dù bị cáo biết việc buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân mà bị cáo đã thực hiện hành vi buôn bán pháo nổ với số lượng lớn, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; về tình tiết tăng nặng: Không có; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải và bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân đội và đã hoàn thành tốt nghĩa vụ quân sự nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, tu dưỡng, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật.

[8] Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Văn M có nhân thân tốt nhưng hành vi phạm tội là rất nghiêm trọng nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[9] Đối với Nguyễn Thị N (vợ bị cáo M) không biết bị cáo M mua và cất giấu pháo trong phòng ngủ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc không xử lý là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Đối với người đàn ông bán pháo nổ cho Nguyễn Văn M, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã tách hành vi trên để tiếp tục xác minh xử lý.

[12] Về vật chứng:

Đối với căn phòng có diện tích $2,8m \times 3,2m = 8,96m^2$ và giường ngủ, nệm ngủ thuộc sở hữu của vợ chồng bị cáo Nguyễn Văn M và Nguyễn Thị N là nơi bị cáo dùng để cất giấu pháo nổ nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước giá trị $\frac{1}{2}$ căn phòng ngủ và giường ngủ, nệm ngủ là 15.183.000đ và đối với 855 vật hình bóng điện tròn dài 6,5cm, đầu hình cầu có đường kính 4cm bọc giấy màu xám, đầu hình trụ có đường kính 2,5cm, dài 2,5cm bọc giấy màu vàng được liên

kết với một sợi dây màu xanh; 29 cuộn dây bọc giấy màu đỏ, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ đường kính 0,5cm, dài 2,5cm liên kết với nhau thành tràng; 12 cuộn dây bọc giấy màu đỏ có chiều rộng 6cm, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ đường kính 1cm, dài 3cm liên kết với nhau thành tràng và 01 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 17cmx17cmx15cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 15cm, đường kính 2,3cm sau khi giám định, kết luận đây là pháo nổ là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[13] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 260, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

[2] Về điều luật và mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M** 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 16/01/2019.

[3] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn M nộp ngân sách nhà nước 15.183.000đ (Mười lăm triệu một trăm tám mươi ba nghìn đồng) là giá trị ½ căn phòng ngủ, 01 cái giường ngủ và 01 tấm nệm ngủ nơi bị cáo M dùng để cất giấu pháo nổ.

- Tịch thu tiêu hủy 855 vật hình bóng điện tròn dài 6,5cm, đầu hình cầu có đường kính 4cm bọc giấy màu xám, đầu hình trụ có đường kính 2,5cm, dài 2,5cm bọc giấy màu vàng được liên kết với một sợi dây màu xanh; 29 cuộn dây bọc giấy màu đỏ, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ đường kính 0,5cm, dài 2,5cm liên kết với nhau thành tràng; 12 cuộn dây bọc giấy màu đỏ có chiều rộng 6cm, bên trong có chứa các vật hình trụ tròn bằng giấy màu đỏ đường kính 1cm, dài 3cm liên kết với nhau thành tràng và 01 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 17cmx17cmx15cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ nước ngoài, bên trong có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 15cm, đường kính 2,3cm. (Số lượng còn sau giám định như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/01/2019 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Krông Pắc).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016, ngày 30/12/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N được quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I-TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- T.H.A.H.S CA huyện Krông Pắc;
- CQ CSĐT CA huyện Krông Pắc;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã E;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Võ Thanh Hà